| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - H phúc** |

Bản án số: 40/2022/HS-ST

Ngày: 26/4/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thu T

*Thẩm phán:* bà Nguyễn Thị H M

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Trần Anh S , ông Võ Duy B , bà Nguyễn Thị Q A .

***- Thư ký phiên tòa:*** bà Nguyễn Lệ H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** ông Trần Nhật Á - Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 24/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HS ngày 08/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Mr H,** sinh năm 1976, tại huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: tổ dân phố 3, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Y và bà Nguyễn Thị V; có chồng Nguyễn Ngọc L và 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/10/2018, bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an C, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi "Mua số lô, số đề"; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/5/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Cao Tr – Luật sư văn phòng luật sư Cao Tr, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An; có mặt.

*Bị hại:*

+ Chị Nguyễn Thị Mr, sinh năm 1963; địa chỉ: thôn 3, xã Phúc Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1971; địa chỉ: tổ dân phố 2, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Chị Trương Thị H, sinh năm 1969; địa chỉ: thôn 2, xã Hoa Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1963; địa chỉ: tổ dân phố 2, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do làm ăn thua lỗ nên từ năm 2018 đến cuối năm 2020, Nguyễn Thị Mr H đã vay tiền của nhiều người dân trên địa bàn huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An hơn 7 tỷ đồng và mất khả năng chi trả. Do đó, H đã dùng thủ đoạn lừa hỏi vay nóng tiền của người khác để đảo khế ngân hàng. Sau khi vay được tiền, H chiếm đoạt để trả nợ cho những người đã vay trước đó, cụ thể như sau:

*1. Hành vi chiếm đoạt tiền của chị Nguyễn Thị Mr, sinh năm 1963, trú tại: thôn 3, xã Phúc Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.*

Đầu năm 2021, (không nhớ rõ ngày) do cần tiền để trả nợ gấp nên H đến nhà chị Nguyễn Thị Mr H, trú tại tổ dân phố 2, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn hỏi vay **300.000.000** đồng. Vì H đang nợ chị H **500.000.000** đồng nên chị H nói H trả hết nợ cũ thì mới cho vay tiếp. Do đó, để tiếp tục vay được tiền của chị H, sáng ngày 13/01/2021, H đến nhà chị Nguyễn Thị Mr, lừa chị Mr là cần tiền gấp để đảo khế ngân hàng và hỏi vay **1.000.000.000** đồng. Để chị Mr tin tưởng, H hứa hẹn sẽ trả lãi suất cho chị Mr là 2.000 đồng/1triệu/1ngày và cam kết sẽ trả hết tiền trong thời gian từ 3 đến 6 ngày. Do có nguồn tiền đang gửi tại ngân hàng để chờ làm thủ tục xuất khẩu lao động cho con và do H là anh em trong họ với chồng, biết H làm dịch vụ đảo khế ngân hàng cho nhiều người khác, nên chị Mr tin tưởng và nói với H: "*Tiền lãi trả mấy cũng được nhưng pH trả nợ đúng hẹn*". H cam kết sẽ trả đủ tiền trong thời gian từ 3 đến 6 ngày, nên chị Mr đồng ý cho H vay tiền. Sau khi H viết giấy vay tiền và đi về nhà thì trong buổi sáng ngày 13/01/2021, chị Mr đến ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh huyện Anh Sơn (*Viết tắt là BIDV)* chuyển **1.000.000.000** đồng vào tài khoản của H. Sau khi được chị Mr chuyển tiền, Trong buổi sáng ngày 13/01/2021, H đến ngân hàng BIDV chi nhánh huyện Anh Sơn chuyển vào tài khoản của chị H **400.000.000** đồng và rút tiền mặt **600.000.000** đồng, rồi đến nhà chị H trả tiếp **100.000.000** đồng. **500.000.000** còn lại, H trả nợ cho chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố số 2, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Đến thời hạn, không thấy H trả

nợ cho mình như đã cam kết nên chị Mr nhiều lần tìm gặp H để yêu cầu trả nợ thì H đưa ra nhiều lý do như thủ tục chưa hoàn thiện, chưa được ngân hàng giải ngân...và tiếp tục hứa hẹn để kéo dài thời gian. Sau khi biết H vỡ nợ và biết ngày 22/01/2021, H đã bán nhà tại thị trấn huyện Anh Sơn nên chị Mr làm đơn tố cáo hành vi phạm tội của H. Số tiền H lừa đảo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Mr là **1.000.000.000 đồng** *(Một tỷ đồng).*

*2. Hành vi chiếm đoạt tiền của chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1971, trú tại: tổ dân phố 2, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.*

Vì sống cùng thị trấn nên H và chị H quen biết nhau. Do trước đây H thường vay tiền của chị H và trả nợ đúng hẹn nên chị H tin tưởng. Đầu năm 2021, (không nhớ rõ ngày) do cần tiền để trả nợ gấp, H tiếp tục đến nhà chị H nói là cần tiền đảo khế ngân hàng và hỏi vay **300.000.000** đồng. Vì H đang nợ chị H **500.000.000** đồng, nên chị H nói H trả hết nợ cũ thì mới cho vay tiếp. Do đó, sáng ngày 13/01/2021, sau khi lừa vay được của chị Nguyễn Thị Mr, trú tại: thôn 3, xã Phúc Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An **1.000.000.000** đồng (như đã nêu trên), H trả cho chị H 500.000.000 đồng. Đến sáng ngày 14/01/2021, H lại đến nhà chị H hỏi vay tiếp **300.000.000** đồng và hẹn từ 03 đến 06 ngày sau sẽ trả. Do trong ngày 13/01/2021, thấy H chuyển khoản qua ngân hàng để trả nợ cho mình 400.000.000 đồng và trả tiền mặt 100.000.000 đồng, nên chị H tin H vay tiền để đảo khế ngân hàng thật và đã cho H vay **300.000.000** đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/01/2021, H tiếp tục đến nhà chị H cũng với lý do cần vay thêm để có đủ tiền đảo khế cho người khác và hỏi vay tiếp **1.030.000.000** đồng. Chị H tin nên cho H vay tiếp **1.030.000.000** đồng. Sau khi vay được của chị H số tiền là **1.330.000.000** đồng, H không sử dụng để làm thủ tục đảo khế ngân hàng như đã nói, mà dùng để trả cho chị Nguyễn Thị Q **1.000.000.000** đồng, số tiền còn lại H chi tiêu vào mục đích khác. Đến thời hạn, không thấy H trả nợ cho mình như đã cam kết, nên chị H nhiều lần tìm gặp H để yêu cầu trả nợ thì H đưa ra nhiều lý do như thủ tục chưa hoàn thiện, chưa được ngân hàng giải ngân...và tiếp tục hứa hẹn để kéo dài thời gian. Sau khi biết H vỡ nợ và biết ngày 22/01/2021, H đã bán nhà tại thị trấn Anh Sơn, nên chị H đã làm đơn tố cáo hành vi phạm tội của H. Số tiền H lừa đảo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thu H là **1.330.000.000** đồng *(Một tỷ ba trăm ba mươi triệu đồng).*

*3. Hành vi chiếm đoạt tiền của chị Trương Thị H, trú tại: thôn 2, xã Hòa Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.*

Do quen biết nhau và do cần tiền để trả nợ nên sáng ngày 13/01/2021, cũng với thủ đoạn cần tiền gấp để đảo khế ngân hàng cho người khác, H điện thoại hỏi vay chị H **300.000.000** đồng. Để chị H tin tưởng, H nói sẽ trả 3.000 đồng/1triệu/1ngày và cam kết trong thời gian từ 03 đến 06 ngày sẽ trả lại tiền.

Do đang tư vấn cho H mua một gói bảo hiểm nên chị H đồng ý và hẹn gặp tại quán cà phê Cường Oanh ở thị trấn Anh Sơn để đưa tiền cho H vay. Sau đó, chị H đến nhà chị Hà Thị Thảo, trú tại xóm 3, xã Thạch Sơn, huyện Anh Sơn (là người quen của chị H) vay **300.000.000** đồng rồi đến quán cà phê Cường Oanh đưa cho H vay. Ngày 14/01/2021, do muốn chiếm đoạt thêm tiền chị H, H đã sử dụng 300.000.000 đồng vừa vay được của chị H (Như đã nêu trên) rồi điện thoại hẹn chị H ra quán cà phê Cường Oanh để H trả tiền. Sau khi gặp nhau tại quán cà phê Cường Oanh, H đưa 300.000.000 đồng cho chị H xem và nói "*Tiền em có đây rồi, đáng lẽ em trả cho chị nhưng em cần gấp số tiền lớn để đảo khế ngân hàng tiếp, chị cho em vay thêm 300 triệu đồng, em trả lãi cho; 03 đến 06 ngày sau là em trả hết".* Tin H, chị H tiếp tục đến nhà chị Hà Thị Thảo vay tiếp 300.000.000 đồng rồi đi ra quán Cường Oanh đưa cho H. Sau khi vay được của chị H **600.000.000** đồng, H không sử dụng để đảo khế ngân hàng mà trả nợ hết cho chị Nguyễn Thị Q, trú tại tổ dân phố số 2, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn.

Đến thời hạn, không thấy H trả nợ cho mình như đã cam kết nên chị H nhiều lần tìm gặp H để yêu cầu trả nợ thì H đưa ra nhiều lý do như thủ tục chưa hoàn thiện, chưa được ngân hàng giải ngân ... nên tiếp tục hứa hẹn để kéo dài thời gian. Sau khi biết H vỡ nợ, chị H đã làm đơn tố cáo hành vi phạm tội của H. Số tiền H lừa đảo chiếm đoạt của chị H là **600.000.000** đồng *(sáu trăm triệu đồng)*.

Tổng số tiền H chiếm đoạt trong vụ án này là **2.930.000.000** đồng (*hai tỷ chín trăm ba mươi triệu đồng)*.

- *Vật chứng:* Các giấy vay tiền do bị hại giao nộp được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Mr yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền 1.000.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền 1.330.000.000 đồng; chị Trương Thị H yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền 600.000.000 đồng. Trước khi mở phiên tòa sơ thẩm, bị cáo H đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKSNA-P2 ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mr H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mr H từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo

không có tài sản. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ, các bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét. Buộc bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo, luật sư Nguyễn Cao Tr không tranh luận về chứng cứ và tội danh đối với bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục toàn bộ thiệt hại; bị cáo có bố, mẹ là người có công với cách mạng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận.

Các bị hại chị Nguyễn Thị Mr và chị Trương Thị H không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với cộng đồng, mẹ già và con nhỏ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Mr H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ căn cứ khẳng định: Do làm ăn thua lỗ dẫn đến mất khả năng trả nợ, nên từ ngày 13/01/2021 đến ngày 14/01/2021, Nguyễn Thị Mr H đã dùng thủ đoạn gian dối là cần tiền làm thủ tục đảo khế ngân hàng để lừa đảo chiếm đoạt chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Mr **1.000.000.000** đồng; chị Nguyễn Thị Thu H **1.330.000.000** đồng; chị Trương Thị H **600.000.000** đồng. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của ba người là **2.930.000.000** đồng (*Hai tỷ, chín trăm, ba*

*mươi triệu đồng)*. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mr H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi, tính chất phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Mr H là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây tác hại đến tình hình trật tự an toàn xã hội; gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, chiếm đoạt số tiền lớn của nhiều người nên pH chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội từ hai lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm thể hiện sự liều lĩnh, coi thường kỷ cương pháp luật Nhà nước. Vì vậy, cần pH xử phạt nghiêm Mr nhằm trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; gia đình khó khăn, không có tài sản nhưng đã tự nguyện tác động gia đình vay mượn khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại thể hiện sự ăn năn hối cải và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bố, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo chỉ có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ; tài sản chiếm đoạt đã được khắc phục toàn bộ nên có căn cứ xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An cũng đủ nghiêm, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, tạo điều kiện cho người phạm tội sữa chữa lỗi lầm, cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội; đồng thời khuyến khích người phạm tội khắc phục hậu quả, giảm bớt tác hại cho bị hại và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: 04 giấy vay tiền bao gồm: Giấy vay tiền viết ngày 13/01/2021 ghi nội dung Nguyễn Thị H vay của chị Nguyễn Thị Mr số tiền 1.000.000.000 đồng; giấy vay tiền viết tay ngày 14/01/2021 ghi nội dung Nguyễn Thị H vay của chị H số tiền 300.000.000 đồng; giấy vay tiền viết ngày 14/01/2021 ghi nội dung Nguyễn Thị H vay của chị H số tiền 1.030.000.000 đồng; giấy vay tiền viết ngày 14/01/2021 ghi nội dung H vay của chị H số tiền 600.000.000 đồng; những giấy vay tiền này là vật chứng lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại, các bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[7] Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra Nguyễn Thị Mr H khai: từ năm 2012 đến năm 2016 anh Nguyễn Sỹ H, trú tại  xã Long Sơn huyện Anh Sơn nhiều lần vay của H với tổng số tiền 1.200.000.000 đồng; anh Nguyễn Đức Bàn trú tại xã Phúc Sơn, huyện Anh Sơn vay H số tiền 700.000.000 đồng. Do đây đây là tiền H cho vay trong giao dịch dân sự chung vốn đầu tư các công trình xây dựng dẫn đền thua lỗ nên H không yêu cầu giải quyết.

Nguyễn Thị Mr H khai trước năm 2020 đã nhiều lần vay của anh Đặng Văn Hùng; trú tại tổ dân phố 1, thị Trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn tổng số tiền 1.840.000.000 đồng (*một tỷ tám trăm bốn mươi triệu đồng*), đã trả 1 tỷ đồng, hiện còn nợ 840.000.000 đồng *(tám trăm bốn mươi triệu đồng*). Cơ quan CSĐT đã xác Mr và anh Hùng khai số tiền cho H vay là giao dịch dân sự, không yêu cầu giải quyết.

Chị Trương Thị H vay của chị Hà Thị Thảo, trú tại xóm 3, xã Thạch Sơn, huyện Anh Sơn số tiền 600.000.000 đồng để đưa cho Nguyễn Thị Mr H vay và bị H chiếm đoạt. Đây là giao dịch Dân sự và do chị H đã trả hết cho chị Thảo, chị Thảo không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét;

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An cũng đã tập trung làm rõ dấu hiệu cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự giữa các đối tượng, do chưa đủ tài liệu để kết luận trong vụ án này nên tiếp tục xác Mr, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Mr H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Mr H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mr H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 12/5/2021. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Thị Mr H.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Mr H pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân c ấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người

có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***
- TAND, VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Trại Tạm giam Công an Nghệ An;
- Cơ quan THAHS Công an Nghệ An
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Bị hại, người có QLNVLQ.
- UBND thị trấn C;
- Lưu HS, VP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu T**